TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 80/2018/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 02 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 167/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **A**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Chị **B**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh A và chị B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh A và chị B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh A và chị B thống nhất giao cháu C, sinh ngày 10 tháng 02 năm 2012 cho chị B tiếp tục trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Anh A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con : Anh A và chị B thống nhất anh A có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng cho cháu C, sinh ngày 10 tháng 02 năm 2012.

Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 24 tháng 7 năm 2018 cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh A và chị B thống nhất xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và Gia đình bằng 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được giảm 50% do hòa giải thành bằng 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), anh A tự nguyện nộp. Án phí cấp dưỡng bằng 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được giảm 50% do hòa giải thành bằng 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), anh A phải nộp. Anh A đã dự nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009476 ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bạc Liêu, nên chuyển thu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS P;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ Xuyến